TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 05-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Bình An
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trương Thị Kim Tiến.
Nghề nghiệp: Nguyên Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đức Hòa.
Bà Trương Thị Kim Cương.
Nghề nghiệp: Phó phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đức Hòa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Sỹ – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Quốc T (T), sinh năm 1993 tại Long An; Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh L; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1971; bị cáo có vợ Trần Thị Kim L, sinh năm 1995 (đã ly hôn) bị cáo chưa có con chung; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2018 đến nay (bị cáo có mặt).

- *Bị hại*: Trần Ngọc Minh Th, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2005 (có mặt).
Người đại diện hợp pháp cho Minh Th: Chị Lưu Ngọc Y, sinh năm 1981 (mẹ ruột bị hại)
Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh L.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Ông Võ Văn N, sinh năm 1969
Bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1971
Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh L.
Người làm chứng: Anh Phạm Văn Đ, (vắng mặt) và chị Huỳnh Thị Bích T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thông qua mạng xã hội Facebook, Võ Quốc T có quen biết với Trần Ngọc Minh Th, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2005, trú tại Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh L. Khoảng 15 giờ ngày 19 tháng 8 năm 2018, T nhắn tin qua Facebook rủ Th đi chơi thì Th đồng ý nên bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 59E1- 00105 mượn của cha ruột tên Võ Văn N đến đoạn đường gần trại hòm "Út H" thuộc ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh L đón Th. Sau đó T chở Th đến thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L ăn uống và hát karaoke.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T mua trà sữa rồi chở Th đến thuê phòng số 5 nhà nghỉ 26 thuộc Ô 7- KB, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L để ngủ qua đêm. Tại đây, cả hai cùng nằm trên giường xem phim rồi đi ngủ, đến khoảng 00 giờ ngày 20 tháng 8 năm 2018 T nảy sinh ý định giao cấu với Th nên T cởi quần áo của mình và của Th ra, T hôn môi, hôn cổ Th, đồng thời dùng ngón tay giữa bàn tay phải của mình cọ sát vào âm đạo của Th để kích thích thì Th không phản ứng gì, nên T nằm đè lên người Th tay phải cầm dương vật đang cương cứng cọ sát vào xung quanh âm đạo của Th để quan hệ tình dục, sau đó cả hai tự mặc quần áo và đi ngủ. Đến 07 giờ 30 phút ngày 20 tháng 8 năm 2018 T chở Th về thì bị cha của Th tên Trần Ngọc L phát hiện và trình báo cơ quan công an. Quá trình điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tôi.

Tại kết luận giám định pháp y về tình dục số 44/TD.18-PY ngày 23 tháng 8 năm 2018, Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Long An kết luận: Bị hại Trần Ngọc Minh Th; vú không trầy xước, màng trinh dấu rách cũ vị trí 07 giờ tới chân, giãn rộng hơn 01 ngón tay, vùng âm đạo, tiền đình, âm hộ có trầy xước nhẹ, vị trí môi bé trái cực dưới, vùng tầng sinh môn, bẹn đùi dưới không dấu trầy xước.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSĐH ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Quốc T về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Võ Quốc T mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Lưu Ngọc Y đại diện cho bị hại Th yêu cầu bị cáo Võ Quốc T bồi thường trách nhiệm dân sự gồm: Tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm tổng số tiền 50.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo T đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 cái quần Jean màu xanh loại quần ngắn, 01 áo thun ngắn

tay màu trắng, 01 cái quần Jean ngắn màu xanh, số sim 0901675XXX. Đề nghị tiếp tục quản lý 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prim màu vàng đồng của bị cáo T để đảm bảo thi hành án, tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Quốc T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Ngọc Minh Th trình bày: Bị hại Th và bị cáo Võ Quốc T có quen nhau qua Facebook, bị cáo T có nhắn tin rủ Th đi chơi, sau đó giữa Th và bị cáo vào nhà nghỉ 26 thuộc Ô 7 - KB, thị trấn H, huyện Đ để quan hệ tình dục thì bị gia đình phát hiện.

Theo lời trình bày của chị Lưu Ngọc Y (mẹ ruột của bị hại Th) là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Th tại phiên tòa hôm nay chị xác định lời trình bày của Minh Th là đúng, chị yêu cầu bị cáo T bồi thường về phần trách nhiệm dân sự gồm: Tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm tổng số tiền 50.000.000đ. Đối với trách nhiệm hình sự, chị đại diện cho bị hại Th tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc P trình bày: Ông, bà là cha mẹ ruột của bị cáo Võ Quốc T, sau khi T phạm tội ông, bà có nộp số tiền 10.000.000đ để khắc phục hậu quả cho T, nay ông, bà không yêu cầu bị cáo trả lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, vắng người làm chứng gồm Phạm Văn Đ và Huỳnh Thị Bích T nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Quốc T trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ ngày 21 tháng 8 năm 2018, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 44/TD.18- PY ngày 23/8/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Long

An và cùng tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra làm rõ công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Võ Quốc T thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Trần Ngọc Minh T lúc bị hại được 12 tuổi 09 tháng. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội " Hiếp dâm người dưới 16 tuổi", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Quốc T với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Võ Quốc T gây ra là nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của Trần Ngọc Minh T mà còn xâm phạm đến quá trình phát triển bình thường của trẻ, gây hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Xét về nhân thân của bị cáo; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và gia đình bị cáo khắc phục bồi thường cho bị hại một phần trách nhiệm dân sự, đồng thời gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra tại phiên tòa chị Y đại diện hợp pháp cho bị hại, tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Thấy rằng bị cáo T được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo dưới khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 54 BLHS. Do đó xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, chị Y đại diện hợp pháp cho bị hại Th xác định yêu cầu bị cáo Võ Quốc T bồi thường trách nhiệm dân sự gồm: Tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm tổng số tiền 50.000.000đ. Tại phiên tòa bị cáo T đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về tang vật chứng: Đối 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 cái quần Jean màu xanh loại quần ngắn, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 cái quần Jean ngắn màu xanh, bị cáo và bị hại không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số sim 0901675XXX bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prim màu vàng đồng, đây là tài sản của bị cáo T nên tiếp tục tạm giữ, giao cho Chi cục thi hành án bán đấu giá để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Bị cáo T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 254, Điều 259, Điều 260 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1]. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc T (T) phạm tội " Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 11 năm 2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Quốc T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 03 năm 2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 592 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Võ Quốc T bồi thường cho Trần Ngọc Minh Th do chị Lưu Ngọc Y đại diện, tổng số tiền 50.000.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp trước đây là 5.000.000đ theo biên lai thu số 0001737 ngày 05 tháng 12 năm 2018 và 5.000.000đ theo biên lai thu số 0001745 ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Như vậy bị cáo Võ Quốc T còn phải bồi thường tiếp số tiền 40.000.000đ.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[3]. Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các tang vật sau: 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 cái quần Jean màu xanh loại quần ngắn, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 cái quần Jean ngắn màu xanh và số sim 0901675XXX.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prim màu vàng đồng của bị cáo T, giao cho Chi cục thi hành án quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 17 tháng 01 năm 2019).

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Quốc T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, đại diện cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CA huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Bình An

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hoàng – Nguyễn Thị Rạt **Đỗ Bình An**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND (02), CA huyện;
- Thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Bình An